

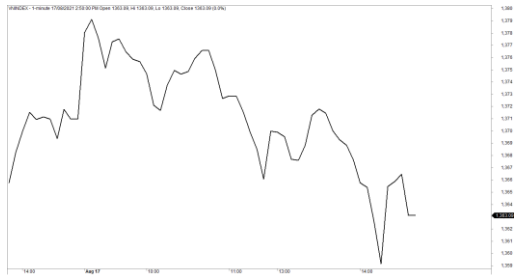
Market Today: Nhóm cổ phiếu Thép đi ngược thị trường

17/08/2021

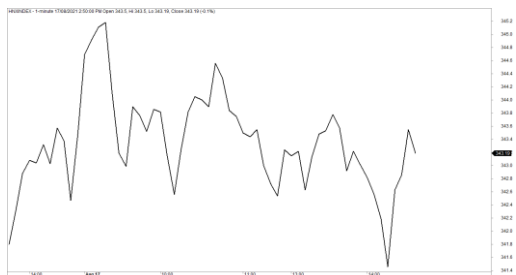
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,363.09	343.11	94.20
% ngày	-0.57%	-0.12%	0.17%
% tuần	0.05%	2.40%	4.05%
% tháng	4.91%	11.49%	10.39%
% năm	60.34%	192.73%	65.67%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	25,620	4,802	1,725
TB 1 tuần	25,210	4,064	1,967
TB 1 tháng	20,383	3,070	1,385
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	989.14	29.97	42.72
Bán	2,373.36	86.18	18.14
Giá trị ròng	-1,384.22	-56.21	24.58
Độ rộng TT			
Mã Tăng	143	104	175
Mã Giảm	205	124	117
Không Đổi	49	138	611
Chỉ số chính			
P/E	16.80	17.62	21.20
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,197	455	1,299
LS Cổ tức	1.23%	2.24%	4.13%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Áp lực chốt lời quay lại khiến các chỉ số có phiên điều chỉnh nhẹ. Chỉ số VNI-Index giảm 0.57% dừng tại 1363.09 điểm. Chỉ số HNX-Index tương tự giảm 0.12% neo tại 343.11 điểm; Chỉ số Upcom-Index tăng 0.17% cùng chiều dừng tại 94.2 điểm. Giá trị giao dịch khớp lệnh trên cả 3 sàn duy trì mức cao khi đạt 30,689 tỷ đồng.

VHM (-4.3%) ghi nhận phiên giảm thứ 2 liên tiếp sau thông tin Vingroup bán ra hơn 100 triệu cp. Ngoài ra, SAB (-4%), GAS (-1.9%), CTG (-1.4%), SSI (-1.3%), TCB (-1.3%). Ngược lại, HPG (+1.9%), PNJ (+1.1%) là 2 bluechips có mức tăng tích cực nhất trong VN30-Index. Về nhóm ngành, cổ phiếu ngành Thép diễn biến tích cực hơn cả với HPG (+1.9%), HSG (+4.5%), NKG (+5.1%), SMC (+3.3%)...

Chúng tôi nhận thấy dòng tiền đầu cơ cũng tham gia tích cực như FIT (+3.2%), JVC (+6.9%), VOS (+4.3%), TNH (+6.2%)...

Khối ngoại bán ròng hơn 1415 tỷ đồng toàn thị trường. VHM (508 tỷ), VIC (245 tỷ), HPG (164 tỷ) là các mã được bán ròng nhiều nhất. Ở chiều ngược lại, họ mua ròng nhỏ giọt tại HSG (34 tỷ), DCM (26 tỷ), DGC (21 tỷ) dẫn đầu danh sách.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh vào đầu phiên giao dịch và sớm quay trở lại đà tăng vào cuối phiên. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp cho thấy nhịp điều chỉnh ngắn hạn có thể sẽ nhanh chóng kết thúc trong phiên, đặc biệt dòng tiền vẫn có xu hướng gia tăng trong ngắn hạn cho nên dòng tiền sẽ có xu hướng dịch chuyển giữa các nhóm cổ phiếu và chưa có dấu hiệu rút ra khỏi thị trường. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn giảm nhẹ cho thấy tâm lý NĐT tỏ ra thận trọng nhưng chúng tôi nhận thấy NĐT ngắn hạn vẫn tỏ ra lạc quan với xu hướng hiện tại.

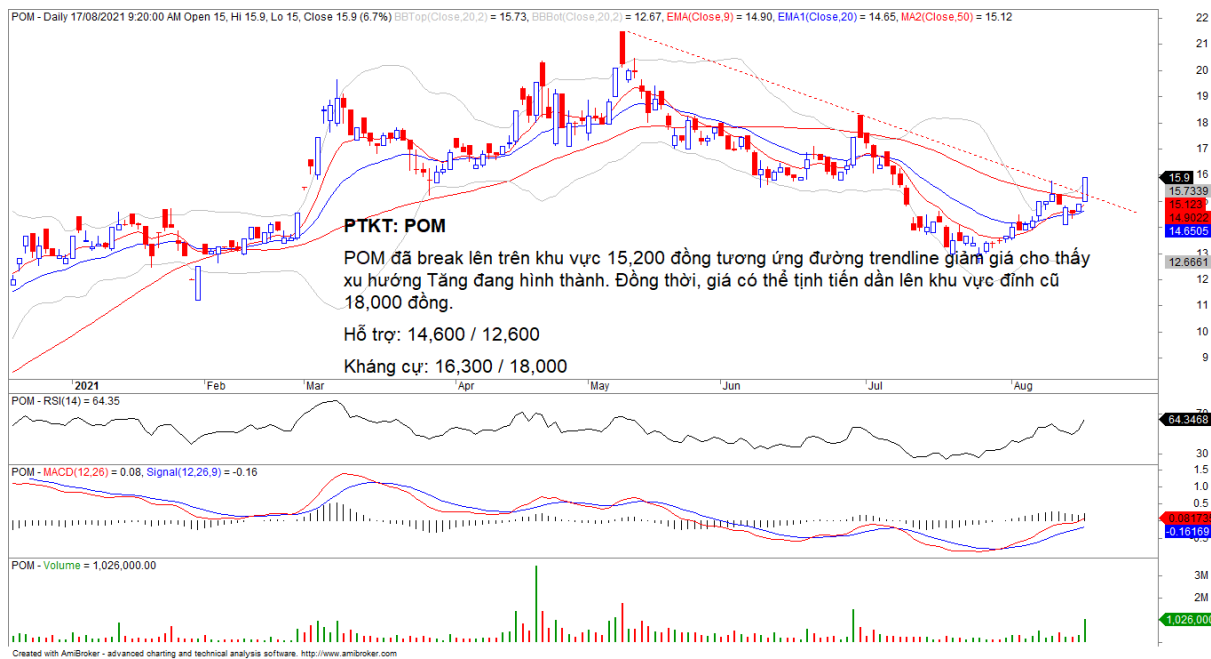
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG và chúng tôi vẫn cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ vượt được mức kháng cự ngắn hạn 1,374 điểm. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu hoặc mua mới. Đồng thời, các NĐT ngắn hạn cần hạn chế bán tháo ở các nhịp điều chỉnh.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

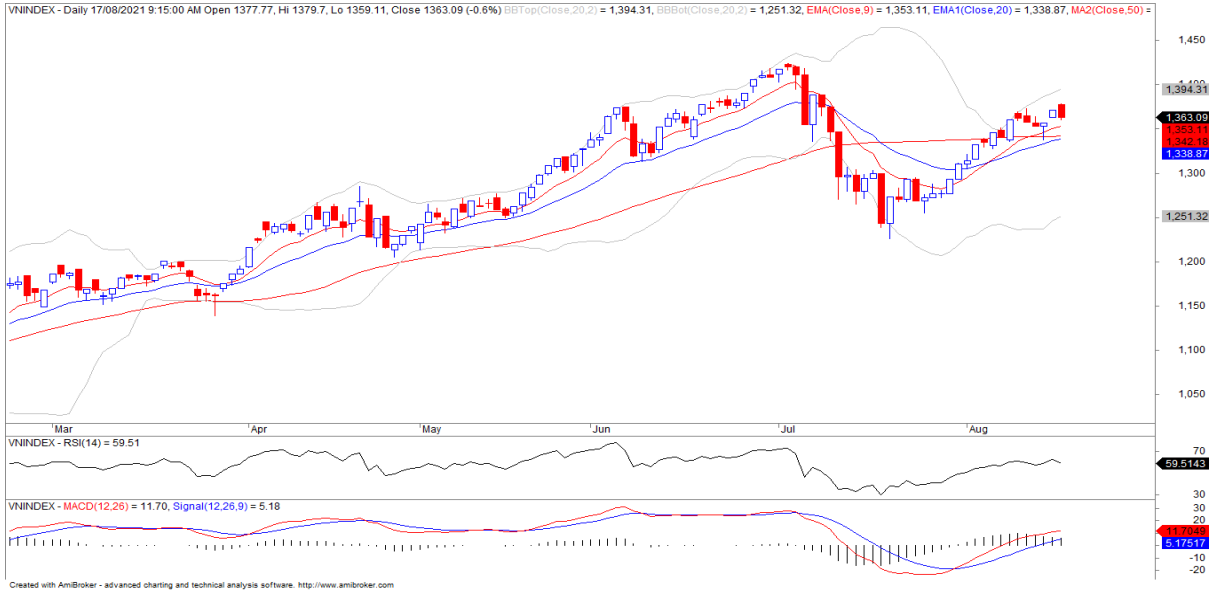
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG



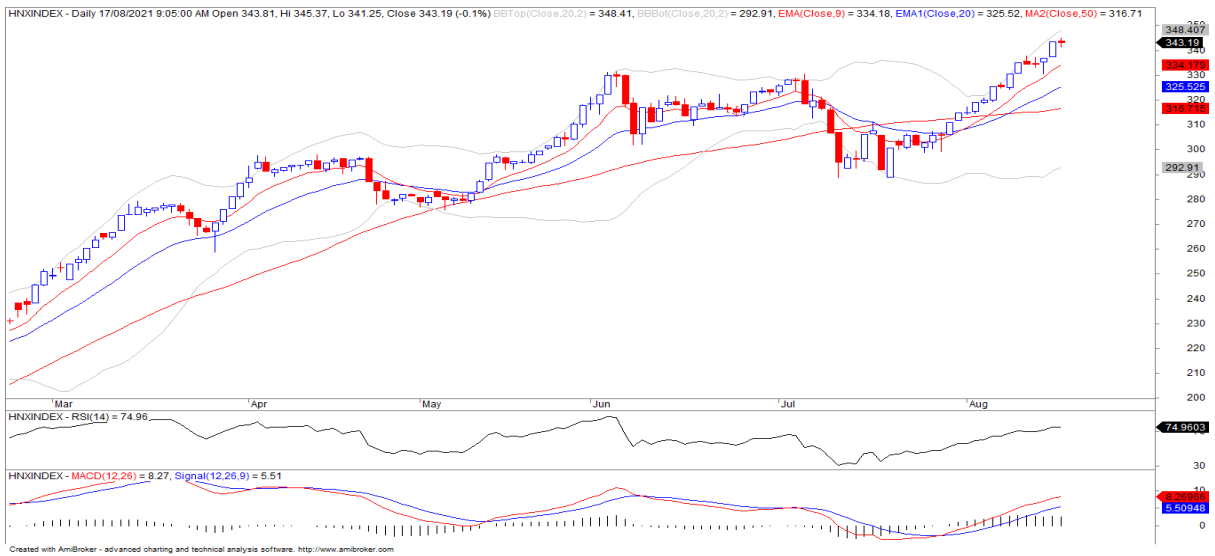


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	1374	1410	1210	970
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	314	333	300	180
Chỉ số VN30	TĂNG	TRUNG TÍNH	1494	1550	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TRUNG TÍNH	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1363.09	-0.57%
VN30	1494.12	-0.44%
VN Mid	1687.24	-0.01%
VN Small	1494.69	-0.20%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	343.11	-0.12%
HN30	571.74	-0.39%
VNX AllSh	1402.6	-0.37%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	94.2	0.17%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	989.14	
Bán	2373.36	
GT ròng	-1384.22	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	29.97	
Bán	86.18	
GT ròng	-56.21	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	42.72	
Bán	18.14	
GT ròng	24.58	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
EVE	950	6.99%
HMC	1850	6.98%
SGT	1350	6.94%
TVS	1950	6.94%
APG	850	6.91%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
EVS	2600	9.92%
AAV	1500	9.62%
AMV	900	9.47%
VGS	2100	9.42%
HLD	1700	4.66%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SSH	13700	14.94%
VEC	1480	12.44%
PGV	1099	5.85%
MCM	2715	5.11%
QTP	719	4.41%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NTL	-1850	-5.31%
DIG	-1750	-5.16%
DHA	-2400	-5.16%
HAH	-2900	-5.03%
TCM	-4000	-4.88%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CDN	-3600	-9.86%
PHP	-2100	-6.60%
PAN	-1600	-4.95%
IDJ	-700	-3.66%
PLC	-1200	-3.31%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VLB	-2505	-5.27%
SGP	-1896	-5.27%
DDV	-550	-3.44%
TCW	-1060	-3.17%
MPC	-1003	-2.51%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VHM	388,544	
VIC	374,097	
VCB	373,113	
HPG	221,186	
TCB	189,265	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	74,550	
SHB	56,419	
VND	22,781	
VCS	19,648	
BAB	17,322	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	172,970	
MCH	89,604	
BSR	59,275	
VEA	58,616	
GE2	39,159	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPG	46,646,400	25,842,176
LPB	24,026,000	8,631,252
STB	22,055,100	27,476,600
HSG	21,902,100	12,110,962
VHM	20,125,200	6,177,490

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHB	29,771,155	15,183,812
VND	19,239,735	9,813,439
PVS	14,576,962	11,249,424
SHS	12,789,262	6,643,668
TNG	4,975,603	2,623,535

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	10,468,555	14,941,602
HHV	6,929,755	2,995,992
SBS	4,101,364	3,649,454
QTP	3,852,296	1,210,374
BVB	3,726,764	2,566,340

Nguồn: Bloomberg & YSVN

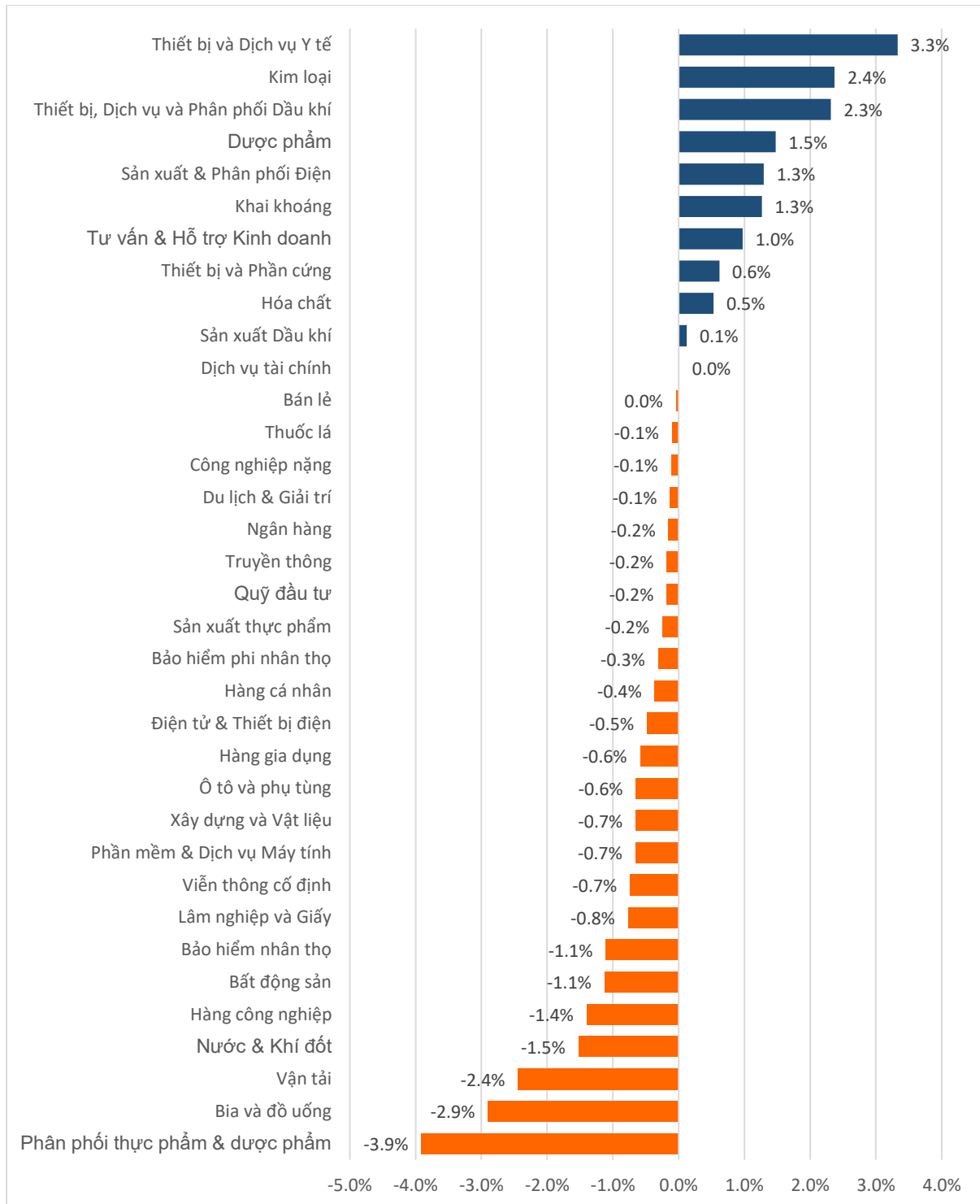
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



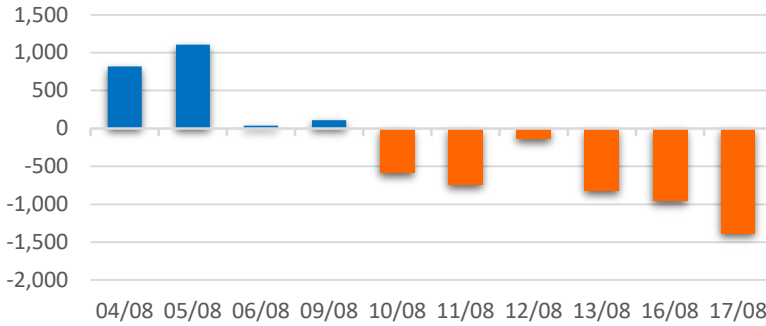
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

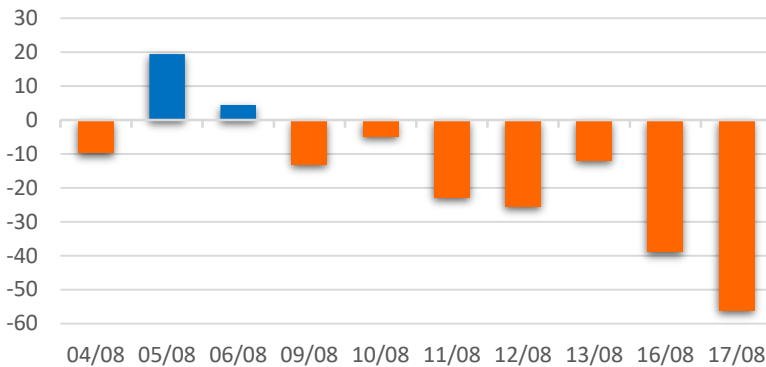
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HSG	33,710	VHM	508,127
DCM	26,159	VIC	245,120
DGC	21,477	HPG	163,554
DGW	16,032	GAS	57,854
STB	15,316	DPM	46,184

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

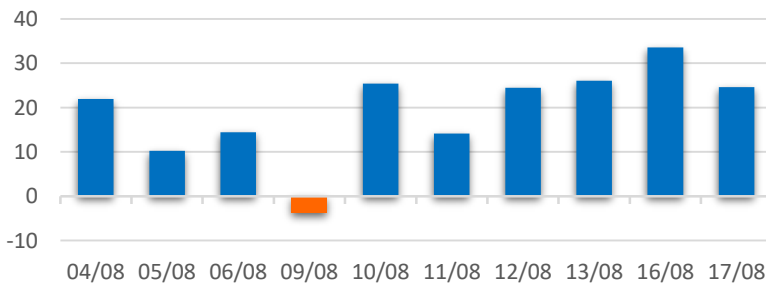
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VCS	5,515	VND	40,985
DXS	3,904	PVS	12,171
PAN	2,712	CDN	7,085
TVB	776	BVS	2,740
SHS	734	IDJ	2,613

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
CTR	12,864	SIP	2,927
QNS	7,081	LTG	1,997
ACV	7,067	MSR	1,788
MML	4,050	TTN	204
BSR	4,035	VLB	143

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



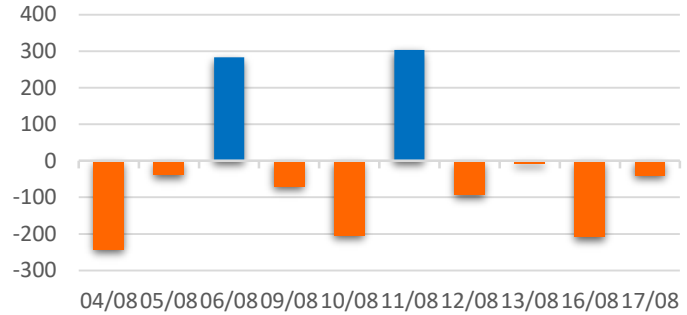
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

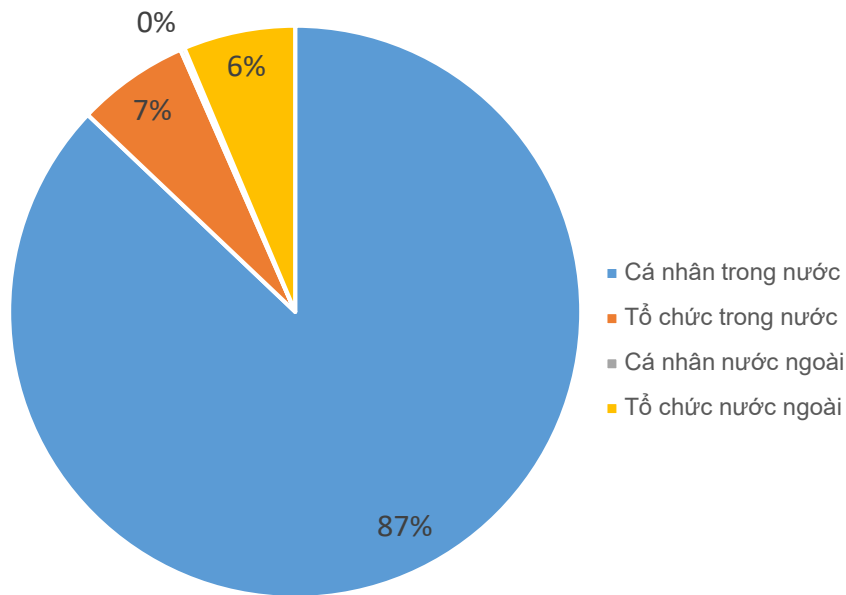
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VHM	88,576	SSI	35,445
MWG	32,649	HPG	33,726
FUEVFNVD	13,676	TCB	24,718
E1VFN30	7,511	MBB	16,742
ITA	3,732	CTG	9,475

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

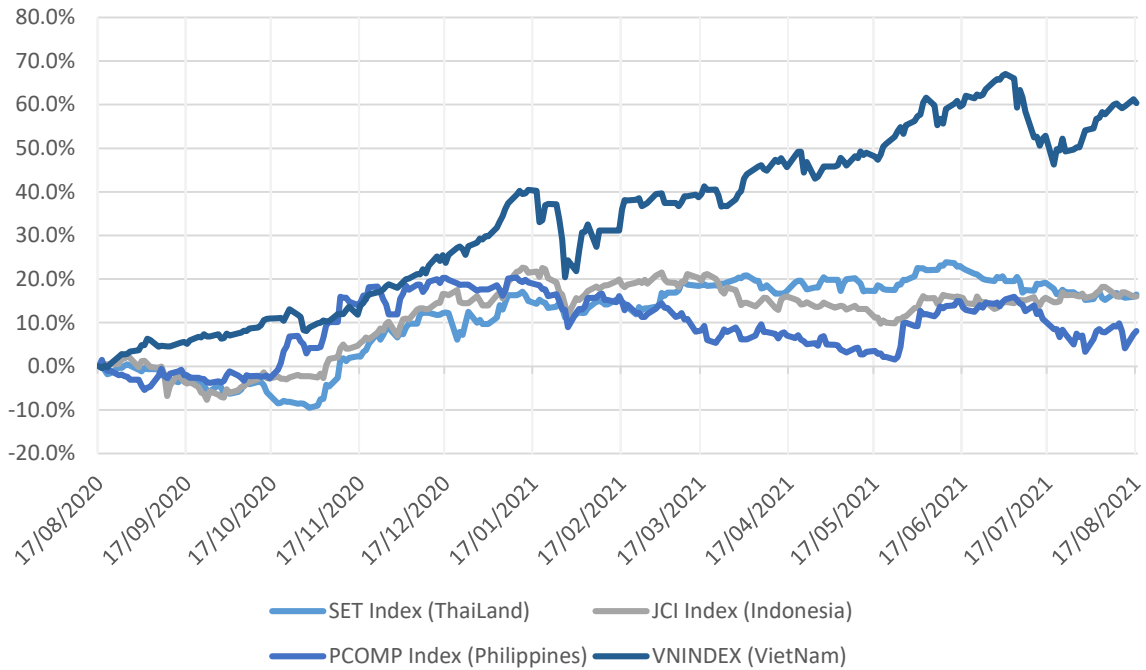


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

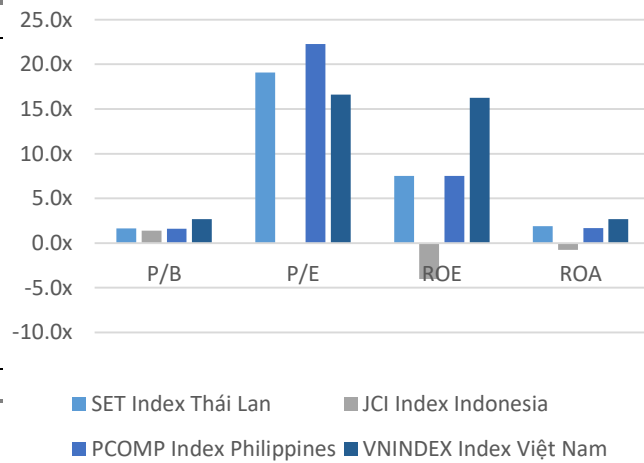
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	1.4x	1.6x	2.7x
P/E		19.1x	#N/A N/A	22.3x	16.6x
ROE	%	7.53	(4.02)	7.50	16.24
ROA	%	1.90	(0.77)	1.69	2.68
Vốn hóa	Tỷ USD	524.54	507.52	169.28	226.29
GTGD	Triệu USD	2.01	0.71	0.07	1.14
LS cổ tức	%	2.45	1.94	1.66	1.24

Nguồn: Bloomberg & YSVN



■ SET Index Thái Lan ■ JCI Index Indonesia
■ PCOMP Index Philippines ■ VNINDEX Index Việt Nam



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912

hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416

thanh.pham@yuantan.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Kinh doanh Digital

+84 28 3622 6868 ext 3847

hoat.nguyen@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653

ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written